

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày: 24 – 5 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Á

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thanh
2. Bà Trần Thị Kim Thắm

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

C - sinh năm 1978; tên gọi khác: Không có; nơi sinh: Tại huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Nơi đăng ký thường trú: Ấp T5, xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Trung Thái (đã chết) và bà Dương Thị Út (còn sống); Bị cáo: có vợ Tô Thị Phước, có 01 người con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: T, sinh năm 1980. (có mặt)

Trú tại: Ấp A, xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Trúc L, sinh năm 1980; Trú tại: Ấp A, xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

Ông Tạ Văn M, sinh năm 1994; Trú tại: Ấp T5, xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Có mặt

Người làm chứng: Lê Hoàng Phúc. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 04/8/2022, T (sinh năm 1980, đăng ký thường trú tại ấp Trường Hòa, xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang) điện thoại cho C (sinh năm 1978, đăng ký thường trú tại ấp Trường Thọ, xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ). T hỏi Công về việc Công đánh anh của T là Lê Hoàng Đạt (sinh năm 1979, đăng ký thường trú tại ấp Trường Hưng, xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang) do Đạt không trả tiền nợ cho Công. Giữa T và Công xảy ra cự cãi với nhau qua điện thoại, sau đó, Công và T ra phần đất phía sau nhà T cặp lộ Bốn Tổng để nói chuyện. Công điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển số kiểm soát 65G1-411.59 đi đến nhà T, khi được một đoạn thì Công gặp cháu là Tạ Văn M (sinh năm 1994, đăng ký thường trú tại ấp Trường Thọ, xã Trường Long Tây, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang). Công kêu Mãi lên xe để đi công việc với Công. Công chờ Mãi đến chỗ T bán trái cây cặp lộ, lúc này T dùng điện thoại bật chế độ đèn pin để đi ra. Công và T xảy ra cự cãi với nhau, Mãi vẫn ngồi trên xe mô tô chờ Công. Trong lúc cự cãi, Công thấy phía dưới đất gần chỗ đang đứng có 01 khúc gỗ dài khoảng 1,5 mét nên lượm lên cầm tay trái đánh 02 cái vào người T trúng vùng hông phải và khuỷu tay phải của T. T bỏ chạy vào nhà, Công cầm khúc gỗ lên xe và chờ Mãi đi về đến Cầu Ông Hào thì Mãi xuống xe, Công chạy qua khỏi Cầu Ông Hào một đoạn đến ấp Trường Hòa, xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ thì ném bỏ đoạn cây gỗ. Anh Lê Hoàng Phúc là anh ruột của T trình báo Công an xã Trường Long A về vụ việc nêu trên. Công an xã Trường Long A mời C lên làm việc, Công khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 188/22/TT ngày 10/10/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Hậu Giang đã giám định và kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Các chấn thương vùng lưng hông phải, khuỷu tay phải đã phục hồi.
- Gãy móm khuỷu tay phải.
- gãy cung sau xương sườn XI, XII bên phải.
- Chấn thương thân phải đã hồi phục.

2. Kết luận

2.1. Tỷ lệ phần trăm thương tích gây tổn hại sức khỏe hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là 17%.

2.2. Vật gây thương tích: Các chấn thương vùng hông phải, khuỷu tay phải do vật tày gây nên.

2.3. Cơ chế hình thành vết thương: các chấn thương vùng lưng hông phải, khuỷu tay phải đã phục hồi không còn dấu vết: Không xác định”.

Về vật chứng đã tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển số kiểm soát 65G1-411.59. Xe mô tô nói trên là của bị cáo C tự nguyện giao nộp (bút lục số: 46).

Đối với khúc gỗ bị cáo C dùng đánh gây thương tích cho T, Công an xã Trường Long A đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm được (bút lục số: 15).

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo C còn tự nguyện giao nộp 30.000.000 đồng tại Cơ quan điều tra để bồi thường thiệt hại cho bị hại. Sau đó, bị cáo C đã thỏa thuận bồi thường cho ông T số tiền 100.000.000 đồng. Ông T đã nhận tiền không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKS-HCTA ngày 24/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo C về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo C thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo C về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi gây thương tích bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại, gia đình bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; trong thời gian tại ngoại bị cáo không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật. Vì vậy, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết 01/20122/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 và Nghị Quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 07/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 04 năm – 04 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/5/2023).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển số kiểm soát 65G1- 411.59 do bị cáo đứng tên chủ sở hữu. Trả lại bị cáo số tiền 30.000.000 đồng (tiền bị cáo tự nguyện giao nộp) nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị hại T, bà Nguyễn Trúc Linh không yêu cầu bồi thường thêm và có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, ông T, bà Linh cho rằng mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là quá nhẹ so với hành vi của bị cáo đã gây ra cho bị hại. Vì ông T, bà Linh cho rằng bị cáo đánh bị hại tổn thương thân phải, bác sĩ chỉ định cho thời gian dưỡng quả thận, trường hợp không dưỡng được thì phải cắt bỏ quả thận của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A; Điều tra viên; kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo C thừa nhận hành vi bị cáo thực hiện. Đối chiếu lời thừa nhận của bị cáo, bị hại và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án là phù hợp, chứng minh được như sau: Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 04/8/2022, tại ấp Trường Hòa, xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Bị cáo C đã dùng 01 đoạn gỗ chiều dài khoảng 01 mét là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho T với tỷ lệ thương tích là 17%. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo C, phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] Về tính chất của vụ án: Bị cáo phạm tội có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, bị cáo nhận thức được dùng vật cứng đánh vào cơ thể người khác sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của người khác nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo cho rằng khi đánh bị hại, bị cáo có sử dụng rượu nên không khống chế được bản thân. Tuy nhiên, bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi mình gây ra.

Như vậy, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình sự cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm đ, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vì vậy, Hội đồng xét xử khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có nhân thân tốt, trong thời gian tại ngoại bị cáo không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật, thương tích của bị hại không quá nghiêm trọng nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho gia đình và địa phương quản lý cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo

[4] Đối với Tạ Văn Mãi có đi cùng C đến nhà T. Tuy nhiên, không có chứng cứ chứng minh Mãi có tham gia đánh T nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Châu Thành A không xem xét hình sự là có căn cứ.

[5] Bị hại T và bà Nguyễn Trúc Linh cho rằng mức hình phạt của bị cáo là quá nhẹ so với hành vi bị cáo thực hiện với bị hại, vì quả thận phải của bị hại bác sĩ chỉ định cho thời gian dưỡng, nếu sau này không dưỡng được sẽ cắt bỏ. Hội đồng xét xử, xét thấy việc Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt và Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt sẽ căn cứ vào nhiều yếu tố khác nhau như nhân thân bị cáo, mức độ phạm tội của bị cáo, mức độ tổn thương sức khỏe của bị hại và các tình tiết khác để đưa ra mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Việc kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo như trên là phù hợp với quy định. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Nếu sau này bị hại chứng minh được sức khỏe của mình bị tổn hại thêm do lỗi của bị cáo hành vi phạm tội thì có quyền khởi kiện thành vụ án khác để yêu cầu bị cáo bồi thường.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển số kiểm soát 65G1-411.59 do bị cáo đứng tên chủ sở hữu. Trả lại bị cáo số tiền 30.000.000 đồng (tiền bị cáo tự nguyện giao nộp) nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết 01/20122/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 và Nghị Quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 07/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

1. Xử phạt: Bị cáo C 24 (hai mươi bốn) nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/5/2023).

Giao bị cáo C cho Ủy ban nhân dân xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ quản lý và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo C cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc C phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển số kiểm soát 65G1-411.59 do bị cáo đứng tên chủ sở hữu. Trả lại bị cáo số tiền 30.000.000 đồng, nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội; Buộc bị cáo C phải chịu án phí hình sự 200.000đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng).

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Công an huyện Châu Thành A;
- CQ THA DS h.Châu Thành A;
- VKSND h.Châu Thành A;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Mỹ Á